

Bản án số: 158/2019/HSST

Ngày: 26/11/2019

NHÂN DA

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hoài Phương

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Nam – Phó Văn phòng huyện ủy huyện Quế Võ;

2. Ông Nguyễn Hồng Mạnh – Bí thư huyện đoàn Quế Võ.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 161/2019/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2019/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A (tên gọi khác là Đức A), sinh ngày 30/11/2001;

Địa chỉ: Thôn NN, xã HV, huyện TD, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Nguyễn Đình D, sinh năm 1971; mẹ đẻ: Vũ Thị X, sinh năm 1972; bố nuôi: Nguyễn Văn M, sinh năm 1965; mẹ nuôi: Vũ Thị L, sinh năm 1965; gia đình có 03 A chị em, bị cáo là thứ ba; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự; nhân thân: Tháng 6/2016 bị Công an thành phố Bắc Ninh xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị tạm giữ từ ngày 14/10/2019 đến ngày 20/10/2019, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện tại ngoại - có mặt.

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo:

1. Ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1971 và bà Vũ Thị X, sinh năm 1972 (là bố mẹ đẻ của bị cáo) – vắng mặt;

Địa chỉ: Hiên Vân, Tiên Du, Bắc Ninh

2. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1965 và bà Vũ Thị L, sinh năm 1965 (là bố mẹ nuôi của bị cáo) – vắng mặt;

Địa chỉ: Khu Sơn, Hạp Lĩnh, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 (là chị gái bị cáo) – có mặt.

Địa chỉ: Thôn Nghĩa Chỉ, xã Minh Đạo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(Ông D, bà X, ông M và bà L đều ủy quyền cho chị H là người đại diện theo pháp luật cho bị cáo).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn H – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh – có mặt.

- Người bị hại: Anh Trần Viết K, sinh năm 1999 – vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Bình Minh, xã Nghĩa Hội, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1983 - vắng mặt;

2. Anh Lương Văn M, sinh năm 1986 - vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Thôn Mao Trung, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 – có mặt;

Địa chỉ: Thôn Nghĩa Chỉ, xã Minh Đạo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn A và Trần Viết K là bạn quen biết nhau từ trước. Khoảng 13 giờ, ngày 23/9/2019, Văn A đang ngồi chơi tại quán cầm đồ 99 ở thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh thì gặp A Kiên đi xe mô tô Exciter BKS: 29K1-540.21 màu trắng đen đến quán, Văn A và A Kiên nói chuyện khoảng 5 phút thì Văn A rủ Kiên đi sang quán trà đá gần đó ngồi uống nước, Kiên đồng ý. Khi đang ngồi uống nước, do không có tiền tiêu xài nên Văn A đã nảy sinh ý định mượn xe mô tô của A Kiên mang đi cầm cố lấy tiền trả nợ. Văn A nói với A Kiên: “Cho tao mượn xe máy tao đi mua mấy viên thuốc, tao đau chân quá”, A Kiên đồng ý và đưa chìa khóa xe mô tô cho Văn A. Văn A cầm chìa khóa xe đi ra chỗ xe mô tô của A Kiên nổ máy và đi thẳng đến quán cầm đồ (Văn A không nhớ tên) tại thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu. Do không có giấy tờ xe nên Văn A không cầm cố được và đi xe mô tô trên về phòng trọ.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Văn A gọi điện cho Nguyễn Đình Dương, sinh năm 1983 ở thôn Mao Trung, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ nhờ Dương cầm cố chiếc xe. Dương hỏi Văn A là xe của ai thì Văn A nói là xe của Văn A, Dương đồng ý. Khoảng 10 phút sau, Dương gọi điện bảo Văn A đi xe mô tô đến nhà Dương để mang đi cầm cố. Văn A đi xe mô tô đến nhà Dương, sau đó Dương và Văn A đi xe

đến cửa hàng bán quần áo ở thôn Mao Dộc, xã Phụng Mao của Lương Văn Mạnh, sinh năm 1986 ở thôn Mao Trung, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Khi gặp Dương, Mạnh đưa cho Dương 10.000.000đ (Do trước đó Dương có hỏi vay Mạnh 10.000.000đ) Dương cầm tiền đưa cho Văn A và nói: “Mày phải để xe lại đây làm tin, lúc nào đến lấy xe thì trả tiền”, Văn A đồng ý và dắt chiếc xe mô tô trên vào cửa hàng của Mạnh rồi đưa chìa khóa xe cho Mạnh. Sau khi nhận 10.000.000đ, Văn A không cho Dương đồng nào và sử dụng vào việc tiêu sài cá nhân. Đến ngày 26/9/2019, Văn A gặp và trả A Kiên 4.000.000đ.

Ngày 13/10/2019, A Kiên đến công an huyện Quế Võ trình báo vụ việc.

Ngày 14/10/2019, Văn A đến Công an huyện Quế Võ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 84/KL-ĐGTS ngày 14/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: “Giá trị của chiếc xe mô tô Yamaha Exciter 150 màu trắng, đen đăng ký lần đầu tháng 6/2016, đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 10/2019 trên thị trường thị trấn Phố Mới là 25.500.000đ.”

Ngày 14/10/2019, A Lương Văn Mạnh đến Công an huyện Quế Võ giao nộp 01 xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng đen, BKS: 29K1- 540.21.

Ngày 22/10/2019, chị Nguyễn Thị Hòa (là chị gái Văn A) đến Công an huyện Quế Võ giao nộp 6.000.000đ để khắc phục hậu quả cho Văn A.

Ngày 05/11/2019, A Kiên đến Công an huyện Quế Võ giao nộp số tiền 4.000.000đ là tiền Văn A trả cho A Kiên.

Ngày 10/11/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả lại A Kiên chiếc xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng đen, BKS: 29K1- 540.21 sở hữu, sử dụng. A Kiên nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì.

Ngày 08/11/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ trả lại A Mạnh 10.000.000đ. A Mạnh nhận tiền và không có yêu cầu gì.

Bản Cáo trạng số: 157/CT-VKSQV ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận Cáo trạng của VKSND huyện Quế Võ, truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Người bị hại và người có quyền lợi liên quan là A Dương và A Mạnh có đơn xin xét xử vắng mặt, đề nghị giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, tài sản và tiền đã nhận đầy đủ nên không có yêu cầu gì.

Chị Nguyễn Thị Hòa xác nhận số tiền 6.000.000đ là tiền chị khắc phục hậu quả thay cho bị cáo, chị không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền này.

Trong phần trA luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên toà công bố bản luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 91, Điều 101 BLHS xử phạt: Nguyễn Văn A từ 12 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 32 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nhận tội không tham gia trA luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện theo ủy quyền trình bày: Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo tuổi đời còn nhỏ, hoàn cảnh gia đình phức tạp, bố mẹ ốm đau, bệnh tật, không có điều kiện dạy bảo, chăm sóc, nuôi dưỡng bị cáo chu đáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội dA nhất trí với quan điểm của đại diện VKS. Tuy nhiên về hình phạt, đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91 BLHS, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật, bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị HĐXX cho xử phạt bị cáo mức thấp nhất cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Đại diện VKS đối đáp với ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo: Chị Nguyễn Thị Hòa và ông Nguyễn Văn Hải không tham gia trA luận về quan điểm luận tội của VKS mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đại diện VKS vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn A sinh ngày 30/11/2001, tính đến ngày xét xử 26/11/2019, bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng quy định của pháp luật về việc xét xử đối với người dưới 18 tuổi. Bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Dư và mẹ đẻ là bà Vũ Thị Xuân, tuy nhiên, theo giấy khai sinh, họ tên cha là ông Nguyễn Văn Mai, họ tên mẹ là bà Vũ Thị Luyến. Do vậy, cần xác định người đại diện theo pháp luật của bị cáo là ông Nguyễn Văn Dư, bà Vũ Thị Xuân, ông Nguyễn Văn Mai và bà Vũ Thị Luyến.

- Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự về việc điều tra, truy tố đối với người dưới 18 tuổi. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn A tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 23/9/2019, tại quán nước khu vực thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Nguyễn Văn A đã dùng thủ đoạn gian dối để khiến A Trần Viết Kiên tin tưởng cho mượn xe để đi mua thuốc vì bị đau chân. Sau đó bị cáo mang xe chiếc xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng đen, BKS: 29K1-540.21 của A Kiên đi cầm cố để vay mượn tiền được 10.000.000đ. Theo định giá, chiếc xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng đen, BKS: 29K1- 540.21 của A Trần Viết Kiên trị giá 25.500.000đ. Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 BLHS đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Đồng thời còn gây mất trật tự trị an ở địa phương và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Ngay từ khi gặp A Kiên tại quán cầm đồ 99, bị cáo đã có ý định chiếm đoạt chiếc xe máy của A Kiên. Bị cáo đã lợi dụng lòng tin của A Kiên, dùng thông tin gian dối để mượn tài sản của A Kiên, rồi ngay lập tức mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo riêng và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình tương đối đặc biệt, bị cáo có cả bố mẹ đẻ và bố mẹ nuôi nhưng cả bố mẹ đẻ và bố mẹ nuôi đều không có điều kiện quan tâm, chăm sóc dạy bảo bị cáo đến nơi đến chốn. Bị cáo tuổi đời còn nhỏ nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Quá trình điều tra, A Kiên đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì. Đối với số tiền bị cáo vay của A Mạnh cũng đã được gia đình của bị cáo nộp trả lại, A Mạnh cũng không có yêu cầu gì. Tại phiên tòa hôm nay, cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra cơ quan Công an đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, do đó HĐXX thấy cho bị cáo được giáo dục, cải tạo tại địa phương cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Bị cáo là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là A Trần Viết Kiên đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng đen, BKS: 29K1- 540.21. A Kiên không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

Đối với số tiền 10.000.000đ là tiền bị cáo vay của A Mạnh: Do chị Nguyễn Thị Hòa đã nộp lại số 6.000.000đ trả thay cho bị cáo và A Kiên nộp lại số tiền 4.000.000đ là tiền bị cáo đưa cho A Kiên. Hiện A Mạnh đã nhận đủ 10.000.000đ, A Mạnh, chị Hòa không có ý kiến gì nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn A (tức: Đức A) phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 65 BLHS; Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử phạt:

Nguyễn Văn A 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Văn A cho UBND xã Hiên Vân, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
TP - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hoài Phương

